

Bản án số: 31/2021/HS-ST

Ngày: 13-10-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Minh Cảnh

Bà Trần Thị Mộng Lành

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Quốc Sang- Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Khánh Trường - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Phân trại 1, Trại giam kênh 7, Cục C10 thuộc Bộ Công an. Địa chỉ: ấp KLD, xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai lưu động vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2021/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 42/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Danh G, sinh ngày 01 tháng 5 năm 1998, tại CT, Kiên Giang.

Hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp VD, xã VHP, huyện CT, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: 05/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Danh T, sinh năm 1970 và bà Thị C, sinh năm 1980; vợ: Chưa có vợ con; tiền sự: Không; tiền án: Có 01 tiền án về tội hiếp dâm người dưới 16 tuổi, ngày 23/11/2020 bị Tòa án nhân dân huyện CT, tỉnh Kiên Giang xử phạt 07 năm tù tại Bản án số: 65/2020/HS-ST, bị cáo đang chấp hành án tại Phân trại 1, Trại giam K7, Cục C10, Bộ Công an. Địa chỉ: ấp KLD, xã ĐT, huyện AB, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Minh H, sinh năm 1980 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp CN, xã HY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

- *Người làm chứng:*

Ông Võ Văn D, sinh năm 1969 (có mặt);

Anh Lê Chí T1, sinh năm 1980 (có mặt);

Anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1986 (có mặt);

Anh Trần Đại D, sinh năm 1980 (có mặt);

Anh Ngô Th, sinh năm 1980 (có mặt);

Cùng địa chỉ: Trại giam K7, Cục C10 thuộc Bộ Công an, ấp KLD, xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 15 phút ngày 21/5/2021, các phạm nhân Danh G, Lê Chí T1, Nguyễn Văn T2, Trần Đại D, Ngô Th được trích xuất đi lao động phục vụ sản xuất nông nghiệp ở Lô 7, Lô 8 Kênh bờ bao khu vực 2, Phân trại 01, Trại giam K7, ấp Kinh 1B, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang. Quá trình lao động có Trung tá Võ Văn D là Cán bộ Trại giam K7 quản lý. Khi đến khu vực lao động, Danh G được phân công làm cỏ tại Lô 8 cùng với Nguyễn Văn T2 và Ngô Th, còn phạm nhân Lê Chí T1, Trần Đại D được phân công làm cỏ tại Lô 7 (hai Lô này cách nhau khoảng 100m). Khoảng hơn 08 giờ cùng ngày, Danh G quan sát thấy Trung tá Võ Văn D đi qua Lô 7 kiểm tra 02 phạm nhân đang lao động, Danh G nảy sinh ý định bỏ trốn, Danh G đi đến đám sậy cặp bờ bao, lội qua kênh đi hướng về xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang. Sau khi phát hiện sự việc, Trung tá Võ Văn D liên hệ về Phân trại 01, Trại giam K7 báo cáo tình hình để tổ chức truy bắt Danh G.

Trên đường bỏ trốn, Danh G đi vào chòi canh ruộng tôm của anh Trần Minh H ở ấp Kinh 1B, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang lấy 01 áo thun thể thao ngắn tay màu đỏ, 01 quần thun dài màu đen mặc vào người, lấy thêm 01 áo khoác thun dài tay màu đen, 01 quần JEAN dài màu xanh, 01 nón lá, 03 bịch ngũ cốc dinh dưỡng và 02 gói mì rời tiếp tục đi về hướng TB, huyện AB, tỉnh Kiên Giang. Khoảng 19 giờ 10 phút cùng ngày, Danh G đi qua cầu Kênh Ranh khoảng 100 mét thuộc ấp TS1, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang thì bị Lực lượng Công an Trại giam K7 bắt giữ.

Tại Cáo trạng số: 38/CT-VKSHAB ngày 16 tháng 7 năm 2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang truy tố bị cáo Danh G về tội “Trốn

khỏi nơi giam” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự, áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tái phạm, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm h khoản 1 Điều 52 và điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: 01 áo thun thể thao màu đỏ sọc đen, 01 áo khoác màu đen dài tay, 01 quần thun dài màu đen, 01 quần JEAN dài màu xanh, 01 nón lá, 03 bịch ngũ cốc dinh dưỡng trong quá trình điều tra bị cáo đã trả lại cho anh Trần Minh H; 02 gói mì tôm, bị cáo ăn 01 gói, còn 01 gói bỏ mất, anh Trần Minh H không yêu cầu bồi thường đề nghị không xem xét.

Tại phiên toà:

- Kiểm sát viên kết luận và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 386, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Danh G từ 09 đến 12 tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự, tổng hợp 02 bản án buộc bị cáo chấp hành theo quy định pháp luật; về đồ vật và xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra, anh Trần Minh H đã nhận lại 01 áo thun, 01 áo khoác, 01 quần thun, 01 quần JEAN, 01 nón lá, 03 bịch ngũ cốc dinh dưỡng, anh không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm đề nghị không xem xét.

- Bị cáo Danh G thừa nhận hành vi như Cáo trạng đã nêu và đồng ý kết luận của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo xin xem xét xử bị cáo hình phạt cho bị cáo.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trần Minh H có đơn xin vắng mặt trong quá trình giải quyết và xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Danh G khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang và các chứng cứ khác, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Danh G là phạm nhân đang chấp hành án tại Trại giam K7, Cục C10 thuộc Bộ Công an. Khoảng 08 giờ ngày 21/5/2021, lợi dụng sơ hở của Cán bộ Trại giam trong thời gian đưa đi lao động tại khu đất sản xuất nông nghiệp Lô 8, khu vực 2, Phân trại 01 Trại giam K7, ấp Kinh 1B, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang lén lút bỏ trốn. Sau đó, Cán bộ Trại giam phát hiện báo cáo Lãnh đạo, tổ chức truy bắt, đến 19 giờ 10 phút cùng ngày bị cáo bị bắt theo Quyết định truy nã khi đang lẩn trốn tại ấp TS1, xã ĐY, huyện AB, tỉnh Kiên Giang. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo thực hiện phạm tội “Trốn khỏi nơi giam”. Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Đồng thời, hành vi của bị cáo thực hiện được áp dụng để xử lý theo quy định tại khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 386 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào đang bị tạm giữ, tạm giam, áp giải, xét xử hoặc chấp hành án phạt tù mà bỏ trốn, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tư tưởng và việc chấp hành án của phạm nhân khác trong trại giam, vi phạm nghiêm trọng về nội quy, quy định của trại giam, thể hiện xem thường bất chấp pháp luật, không ăn năn hối cải về hành vi bị cáo phạm tội trước đó về chấp hành hình phạt tù, tìm cách trốn khỏi nơi giam là phạm lại tội mới thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 và khoản 1 Điều 53 Bộ luật hình sự. Do đó, cần chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc để có thời gian cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người tốt sống có ích cho xã hội, nhằm ngăn chặn và phòng ngừa chung cho những ai có ý định thực hiện hành vi tương tự bị cáo.

Tuy nhiên Hội đồng xét xử cũng thấy rằng, sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Minh H đã nhận lại 01 áo thun, 01 áo khoác, 01 quần thun, 01 quần JEAN, 01 nón lá, 03 bịch ngũ cốc dinh dưỡng vào ngày 21/5/2021, anh không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Danh G phạm tội trốn khỏi nơi giam.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 386, điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 1 Điều 53, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Danh G 01 (Một) năm tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55, khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự;

Tổng hợp hình phạt 05 (Năm) năm 07 (Bảy) tháng 22 (Hai mươi hai) ngày tù bị cáo chưa chấp hành của Bản án số: 65/2020/HS-ST ngày 23/11/2020 Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang. Buộc bị cáo Danh G phải chấp hành 02 bản án là 06 (Sáu) năm 07 (Bảy) tháng 22 (Hai mươi hai) ngày tù, thời hạn tù tính kể từ ngày xét xử sơ thẩm 13/10/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Trần Minh H đã nhận 01 áo thun, 01 áo khoác, 01 quần thun, 01 quần JEAN, 01 nón lá, 03 bịch ngũ cốc dinh dưỡng vào ngày 21/5/2021, anh không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Danh G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Về báo quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 13/10/2021. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang;
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Cơ quan THAHS huyện An Biên;
- Chi cục THADS huyện An Biên;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Sở Tư Pháp tỉnh Kiên Giang;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án (Sang).

Trần Văn Thảo